

Số 273/SXD-KTKH

Nghệ An, ngày 05 tháng 03 năm 2013

V/v Hướng dẫn điều chỉnh dự
toán xây dựng công trình theo chế
độ tiền lương mới từ 01/01/2013

Kính gửi:

- Thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành cấp tỉnh;
- Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã thuộc tỉnh;
- Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn;
- Chủ đầu tư các công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Nghệ An;
- Các tổ chức, cá nhân hoạt động Xây dựng trên địa bàn tỉnh NA.

Căn cứ Nghị định số 103/2012/NĐ-CP ngày 04/12/2012 của Chính phủ, quy định mức lương tối thiểu vùng đối với người lao động làm việc ở doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, trang trại, hộ gia đình, cá nhân và các cơ quan, tổ chức có thuê mướn lao động;

Căn cứ Thông tư số 29/2012/TT-BLĐTBXH ngày 10/12/2012 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về hướng dẫn thực hiện mức lương tối thiểu vùng đối với người lao động làm việc ở doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, trang trại, hộ gia đình, cá nhân và các cơ quan, tổ chức có thuê mướn lao động;

Thực hiện Công văn số 729/UBND-XD ngày 30/01/2013 của UBND tỉnh Nghệ An về việc giao Sở Xây dựng chủ trì hướng dẫn việc điều chỉnh dự toán xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Nghệ An theo mức lương tối thiểu vùng mới quy định tại Nghị định số 103/2012/NĐ-CP ngày 04/12/2012.

Sở Xây dựng Nghệ An hướng dẫn cụ thể như sau:

I. ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH:

1. Các dự án đầu tư xây dựng công trình thực hiện việc quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình theo quy định tại Nghị định số 99/2007/NĐ-CP ngày 13/6/2007 và Nghị định số 112/2009/NĐ-CP ngày 14/12/2009 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình:

Việc điều chỉnh dự toán công trình do Chủ đầu tư thực hiện nhưng không được vượt Tổng mức đầu tư đã được phê duyệt.

2. Các dự án đầu tư xây dựng công trình thực hiện việc quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình theo quy định trước ngày Nghị định số 99/2007/NĐ-CP ngày 13/6/2007 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình có hiệu lực thi hành:

Chủ đầu tư tổ chức thực hiện điều chỉnh dự toán xây dựng trên cơ sở điều chỉnh chi phí nhân công, chi phí máy thi công (phần nhân công) theo mức lương tối thiểu mới đối với những khối lượng còn lại của dự án, gói thầu thực hiện từ ngày 01/01/2013. Nếu dự toán công trình điều chỉnh làm vượt tổng mức đầu tư thì Chủ đầu tư báo cáo Người quyết định đầu tư xem xét, quyết định.

3. Đối với các công trình có dự toán được lập trên cơ sở các bộ đơn giá do UBND tỉnh Nghệ An công bố:

Việc điều chỉnh chi phí dự toán xây dựng công trình của khối lượng thi công Xây dựng và Lắp đặt từ 01/01/2013 được thực hiện như sau:

3.1. Điều chỉnh chi phí nhân công:

a) Chi phí nhân công của khối lượng công trình thi công từ ngày 01/01/2013 lập theo Đơn giá xây dựng công trình (phần Xây dựng, phần Lắp đặt) do UBND tỉnh Nghệ An công bố tại các văn bản số 8209/UBND-CN, 8210/UBND-CN ngày 12/12/2007 được nhân với hệ số điều chỉnh (K_{NC}) theo từng khu vực như sau:

- Khu vực TP Vinh: $K_{NC} = 4,0000$

- Các khu vực còn lại: $K_{NC} = 3,6667$

b) Chi phí nhân công trong dự toán lập theo Đơn giá xây dựng công trình (phần Xây dựng, phần Lắp đặt) do UBND tỉnh công bố tại các Quyết định số 785/QĐ-UBND.CN, 787/QĐ-UBND.CN ngày 18/3/2011 được nhân với hệ số điều chỉnh (K_{NC}) theo từng khu vực như sau:

- Khu vực TP Vinh: $K_{NC} = 2,4658$

- Các khu vực còn lại: $K_{NC} = 2,2603$

3.2. Điều chỉnh chi phí máy thi công do thay đổi mức lương tối thiểu của nhân công điều khiển máy:

a) Chi phí máy thi công do thay đổi mức lương tối thiểu của nhân công điều khiển máy của khối lượng công trình thi công từ ngày 01/01/2013 lập theo Đơn giá xây dựng công trình (phần Xây dựng, phần Lắp đặt) do UBND tỉnh Nghệ An công bố tại các văn bản số 8209/UBND-CN, 8210/UBND-CN ngày 12/12/2007 được nhân với hệ số điều chỉnh (K_{MTC}) theo từng khu vực như sau:

- Khu vực TP Vinh: $K_{MTC} = 1,2231$

- Các khu vực còn lại: $K_{MTC} = 1,1984$

Việc xử lý biến động giá điện trong chi phí máy thi công: việc điều chỉnh dự toán khi giá điện thay đổi, Chủ đầu tư căn cứ vào giá điện (giá chưa có thuế GTGT) tại thời điểm lập hoặc điều chỉnh dự toán để tính toán bù trừ trực tiếp so với giá điện tại đơn giá gốc (Bảng giá ca máy & thiết bị thi công xây dựng trên địa bàn tỉnh Nghệ An

số 8211/UBND-CN ngày 12/12/2007 của UBND tỉnh Nghệ An công bố) là 895 đ/kwh (chưa có thuế GTGT).

Mức bù của 01 kwh điện được tính theo công thức sau:

Mức chênh lệch giá 01 kwh điện (đồng) = Giá 01 kwh điện của cơ quan có thẩm quyền quy định tại thời điểm lập hoặc điều chỉnh dự toán chưa có thuế GTGT (đồng) - 895 đồng.

Việc xử lý biến động giá nhiên liệu (xăng, dầu...) trong Chi phí máy thi công: được áp dụng theo phương pháp bù (hoặc trừ) trực tiếp theo thời điểm thực tế tăng giá nhiên liệu (xăng, dầu...) trên thị trường (giá chưa có thuế GTGT) so với giá nhiên liệu (xăng, dầu...) đưa vào tính toán trong Bảng giá ca máy & thiết bị thi công do UBND tỉnh Nghệ An công bố tại văn bản số 8211/UBND-CN ngày 12/12/2007.

Mức bù của 01 lít xăng, dầu được tính theo công thức sau đây:

Mức chênh lệch giá 01 lít xăng, dầu được bù = Giá xăng, dầu tại thời điểm lập hoặc điều chỉnh dự toán chưa có thuế GTGT - Giá xăng, dầu đưa vào tính toán trong đơn giá gốc (có thuyết minh tại Bảng giá CM&TBTCXD trên địa bàn tỉnh Nghệ An số 8211/UBND-CN ngày 12/12/2007).

Từ mức chi phí được bù giá của 01 kwh điện; 01 lít xăng, dầu trên đây đem nhân với tổng số kwh điện; lít xăng, dầu hao phí của công trình tại thời điểm tính toán cần bù (được xác định bằng phương pháp tính trực tiếp theo định mức của từng nội dung công tác xây, lắp tương ứng, trong đó tách điện riêng, xăng riêng, dầu riêng) sẽ được kết quả chi phí điện, xăng, dầu của khối lượng xây lắp công trình được tính bù.

b) Chi phí máy thi công do thay đổi mức lương tối thiểu của nhân công điều khiển máy của khối lượng công trình thi công từ ngày 01/01/2013 lập theo Đơn giá xây dựng công trình (phần Xây dựng, phần Lắp đặt) do UBND tỉnh công bố tại các Quyết định số 785/QĐ-UBND.CN, 787/QĐ-UBND.CN ngày 18/3/2011 được nhân với hệ số điều chỉnh (K_{NC}) theo từng vùng như sau:

- Khu vực TP Vinh: $K_{NC} = 1,1157$

- Các khu vực còn lại: $K_{NC} = 1,0995$

Việc xử lý biến động giá điện trong chi phí máy thi công: việc điều chỉnh dự toán khi có giá điện thay đổi, Chủ đầu tư căn cứ vào giá điện cụ thể tại thời điểm lập hoặc điều chỉnh dự toán để tính toán bù trừ trực tiếp so với giá điện tại đơn giá gốc (Bảng giá ca máy & thiết bị thi công xây dựng trên địa bàn tỉnh Nghệ An của UBND tỉnh Nghệ An công bố kèm theo Quyết định số 5525/QĐ-UBND.CN ngày 15/11/2010) là 1.023 đ/kwh (chưa có thuế GTGT).

Mức bù của 01 kwh điện được tính theo công thức sau:

Mức chênh lệch giá 01 kwh điện (đồng) = Giá 01 kwh điện của cơ quan có thẩm quyền quy định tại thời điểm lập hoặc điều chỉnh dự toán chưa có thuế GTGT (đồng) - 1.023 đồng.

Việc xử lý biến động giá nhiên liệu (xăng, dầu...) trong Chi phí máy thi công: được áp dụng theo phương pháp bù (hoặc trừ) trực tiếp theo thời điểm thực tế tăng giá nhiên liệu (xăng, dầu...) trên thị trường (giá chưa có thuế GTGT) so với giá nhiên liệu (xăng, dầu...) đưa vào tính toán trong Bảng giá ca máy & thiết bị thi công do UBND tỉnh Nghệ An công bố kèm theo Quyết định số 5525/QĐ-UBND.CN ngày 15/11/2010. Phương pháp bù giá nhiên liệu (xăng, dầu...) thực hiện theo hướng dẫn tại tiết a, điểm 3.2, khoản 3, mục I của Hướng dẫn này.

3.3. Các khoản mục chi phí tính bằng định mức tỷ lệ (%) trong dự toán chi phí xây dựng bao gồm: chi phí trực tiếp khác, chi phí chung, thu nhập chịu thuế tính trước, thuế giá trị gia tăng, nhà tạm tại hiện trường để ở và điều hành thi công được tính bằng định mức tỷ lệ (%) theo quy định hiện hành sau khi đã điều chỉnh các khoản mục chi phí nhân công và máy thi công theo hướng dẫn nêu trên.

3.4. Một số khoản mục chi phí khác: Chi phí Quản lý dự án và tư vấn đầu tư xây dựng công trình được tính bằng tỷ lệ (%) theo Quyết định số 957/QĐ-BXD ngày 29/9/2009 của Bộ Xây dựng công bố và các quy định liên quan hiện hành trên cơ sở chi phí xây dựng công trình (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng) đã được điều chỉnh theo hướng dẫn trên đây.

3.5 Dự toán điều chỉnh chi phí xây dựng công trình từ ngày 01/01/2013 được lập theo Phụ lục kèm theo hướng dẫn này.

4. Điều chỉnh dự toán Khảo sát xây dựng:

4.1. Các công trình khảo sát xây dựng có dự toán lập theo Đơn giá Khảo sát xây dựng kèm theo văn bản công bố số 8208/UBND-CN ngày 12/12/2007 của UBND tỉnh Nghệ An, khối lượng khảo sát từ ngày 01/01/2013 được điều chỉnh chi phí nhân công khảo sát xây dựng (K_{NCKS}) theo hệ số từng khu vực như sau:

- Khu vực TP Vinh: $K_{NC} = 4,0000$

- Các khu vực còn lại: $K_{NC} = 3,6667$

4.2. Các công trình khảo sát xây dựng có dự toán lập theo Đơn giá Khảo sát xây dựng kèm theo Quyết định số 786/QĐ-UBND.CN ngày 18/3/2011 của UBND tỉnh Nghệ An, khối lượng khảo sát từ ngày 01/01/2013 được điều chỉnh chi phí nhân công khảo sát xây dựng (K_{NCKS}) theo hệ số từng khu vực như sau:

- Khu vực TP Vinh: $K_{NC} = 2,4658$

- Các khu vực còn lại: $K_{NC} = 2,2603$

4.3. Việc xử lý biến động giá điện trong chi phí máy thi công từ ngày 01/01/2013 trở đi thực hiện bằng phương pháp bù trực tiếp như hướng dẫn tại tiết a, điểm 3.2, khoản 3, mục I của Hướng dẫn này.

4.4. Việc xử lý về biến động giá nhiên liệu (xăng, dầu...) trong Chi phí máy thi công Khảo sát xây dựng được áp dụng theo phương pháp bù (hoặc trừ) trực tiếp như hướng dẫn tại tiết a, điểm 3.2, khoản 3, mục I của Hướng dẫn này.

4.5. Các khoản mục chi phí tính bằng định mức tỷ lệ (%) trong dự toán chi phí khảo sát bao gồm: *chi phí chung, thu nhập chịu thuế tính trước, thuế giá trị gia tăng,*

chi phí lập phương án và báo cáo kết quả, chi phí lán trại tạm tại hiện trường được tính bằng định mức tỷ lệ (%) theo quy định hiện hành sau khi đã điều chỉnh các khoản mục chi phí nhân công và máy thi công theo hướng dẫn nêu trên.

5. Dự toán thí nghiệm vật liệu và cấu kiện xây dựng:

Dự toán thí nghiệm vật liệu và cấu kiện xây dựng được lập theo quy định tại Thông tư số 04/2010/TT-BXD ngày 26/5/2010 của Bộ Xây dựng về Hướng dẫn lập và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình; Định mức dự toán xây dựng công trình - Phần thí nghiệm vật liệu, cấu kiện và kết cấu xây dựng công bố kèm theo Văn bản số 1780/BXD-VP ngày 16/8/2007 của Bộ Xây dựng và các quy định liên quan hiện hành.

6. Dự toán công tác quy hoạch xây dựng đô thị:

Dự toán chi phí công tác quy hoạch xây dựng đô thị lập theo quy định tại Thông tư số 17/2010/TT-BXD ngày 30/9/2010 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng Hướng dẫn xác định và quản lý chi phí quy hoạch xây dựng và quy hoạch đô thị và các quy định liên quan hiện hành.

7. Điều chỉnh giá hợp đồng xây dựng:

Việc điều chỉnh giá hợp đồng, thanh toán khối lượng thực hiện hoàn thành từ ngày 01/01/2013 thực hiện theo nội dung hợp đồng đã ký kết giữa các bên và các quy định hiện hành của Nhà nước có liên quan.

Trường hợp trong hợp đồng các bên đã thoả thuận không điều chỉnh giá trong suốt quá trình thực hiện: nếu hợp đồng ký kết trước ngày Nghị định số 99/2007/NĐ-CP ngày 13/6/2007 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình có hiệu lực (trước ngày 21/07/2007) nhưng Người quyết định đầu tư chưa quyết định thực hiện chuyển tiếp việc Quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình theo nghị định này thì Chủ đầu tư và nhà thầu xây dựng có thể thương thảo bổ sung hợp đồng (phần giá trị tăng thêm do thay đổi mức lương tối thiểu) để bảo đảm quyền lợi cho người lao động theo quy định. Nếu hợp đồng ký kết sau ngày Nghị định số 99/2007/NĐ-CP ngày 13/6/2007 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình có hiệu lực (từ ngày 21/7/2007 trở về sau) hoặc ký kết trước ngày Nghị định số 99/2007/NĐ-CP ngày 13/6/2007 của Chính phủ có hiệu lực nhưng Người quyết định đầu tư quyết định thực hiện chuyển tiếp việc Quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình theo nghị định này thì không thực hiện điều chỉnh giá hợp đồng.

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Điều chỉnh chi phí nhân công do thay đổi mức tiền lương tối thiểu đối với người lao động và chi phí máy thi công do thay đổi mức tiền lương tối thiểu đối với nhân công lái máy trong dự toán khối lượng xây lắp thực hiện từ ngày 01/01/2013 của công trình, gói thầu (gọi tắt là dự toán xây dựng công trình) sử dụng từ 30% vốn Nhà nước trở lên được lập theo Đơn giá xây dựng công trình (phần Xây dựng, phần Lắp đặt, phần Khảo sát) do UBND tỉnh Nghệ An công bố tại các văn bản số 8208/UBND-CN, 8209/UBND-CN, 8210/UBND-CN ngày 12/12/2007; các quyết định số 785/QĐ-UBND.CN, 786/QĐ-UBND.CN, 787/QĐ-UBND.CN ngày 18/3/2011.

2. Chủ đầu tư chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện điều chỉnh dự toán, tổng dự toán xây dựng công trình và tổ chức phê duyệt kết quả điều chỉnh dự toán theo quy định hiện hành.

3. Việc chuyển tiếp và thực hiện điều chỉnh dự toán xây dựng công trình phải đảm bảo tính hiệu quả và không làm gián đoạn quá trình thực hiện dự án, cụ thể như sau:

3.1. Những dự án đầu tư xây dựng đang lập hoặc đã lập nhưng chưa được cấp có thẩm quyền quyết định đầu tư phê duyệt thì tổng mức đầu tư của dự án được điều chỉnh phù hợp với chế độ tiền lương tối thiểu mới theo Nghị định 103/2012/NĐ-CP ngày 04/12/2012 của Chính phủ (1.800.000 đồng/tháng đối với khu vực TP Vinh và 1.650.000 đồng/tháng đối với các huyện, thị xã thuộc tỉnh Nghệ An).

3.2. Các dự án đầu tư xây dựng đang tổ chức thực hiện lập hồ sơ thiết kế - tổng dự toán, dự toán công trình thì dự toán chi phí xây dựng công trình được điều chỉnh theo các nội dung hướng dẫn nêu trên.

3.3. Chủ đầu tư tổ chức thực hiện điều chỉnh lại tổng dự toán, dự toán, giá gói thầu theo hướng dẫn này đối với công trình, hạng mục công trình sau đây:

- Đã được phê duyệt tổng dự toán, dự toán nhưng chưa hoặc đang tổ chức đấu thầu, chỉ định thầu hoặc chưa ký kết hợp đồng xây dựng công trình;
- Đã được phê duyệt tổng dự toán, dự toán và đã hoàn tất kết quả đấu thầu nhưng chưa khởi công xây dựng công trình;

3.4. Đối với công trình, hạng mục công trình đang thi công dở dang Chủ đầu tư và nhà thầu xây dựng phải chịu trách nhiệm xác định chính xác khối lượng tại thời điểm 01/01/2013 của công trình theo đúng trình tự, nội dung và đủ thủ tục theo quy định hiện hành. Đồng thời Chủ đầu tư phải căn cứ vào thỏa thuận cụ thể các trường hợp được điều chỉnh giá hợp đồng, trình tự, phạm vi, phương pháp, căn cứ điều chỉnh giá phù hợp với loại giá hợp đồng trong hợp đồng xây dựng đã ký kết và xem xét cụ thể các trường hợp sau:

- Nếu công trình thi công đảm bảo tiến độ theo hợp đồng thì khối lượng xây dựng thực hiện từ 01/01/2013 được áp dụng điều chỉnh dự toán theo quy định nói trên;
- Nếu công trình thi công không đảm bảo tiến độ theo hợp đồng nhưng vì lý do khách quan, bất khả kháng và được thỏa thuận trong hợp đồng xây dựng thì Chủ đầu tư lập báo cáo trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định. Nếu được phép điều chỉnh tiến độ và điều chỉnh dự toán thì tiến hành lập dự toán điều chỉnh đối với khối lượng xây dựng thực hiện từ 01/01/2013 theo Hướng dẫn này;
- Nếu chậm tiến độ thi công vì lý do chủ quan thì khối lượng xây dựng thực hiện từ 01/01/2013 (phần chậm tiến độ) không được điều chỉnh dự toán theo quy định trên đây;

4. Việc điều chỉnh dự toán chi phí xây dựng công trình theo hướng dẫn trên đây nếu dẫn đến vượt tổng mức đầu tư đã được phê duyệt thì Chủ đầu tư phải trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

5. Đối với công trình xây dựng được phép lập đơn giá riêng (đơn giá xây dựng công trình), Ban Đơn giá công trình căn cứ vào chế độ, chính sách được Nhà nước cho phép áp dụng tại công trình và các quy định khác có liên quan để thực hiện.

6. Đối với các công trình xây dựng chuyên ngành việc lập dự toán áp dụng theo Đơn giá chuyên ngành thì việc điều chỉnh dự toán chi phí xây dựng công trình từ ngày 01/01/2013 thực hiện theo hướng dẫn của các Bộ, ngành chủ quản và các quy định khác có liên quan để thực hiện.

Trong quá trình thực hiện nếu có gì vướng mắc đề nghị các Sở, Ban, ngành cấp tỉnh; UBND các Huyện, Thành phố Vinh, Thị xã Cửa Lò, Thị xã Thái Hòa, các Chủ đầu tư và tổ chức, cá nhân hoạt động xây dựng trên địa bàn tỉnh Nghệ An phản ánh bằng văn bản về Sở Xây dựng để nghiên cứu, phối hợp giải quyết.

Nơi nhận:

- *Như trên;*
- *Bộ XD (b/c);*
- *UBND tỉnh (b/c);*
- *Phó CT UBND tỉnh (A.Điền) (b/c);*
- *Giám đốc sở (b/c);*
- *Các Phó giám đốc sở;*
- *Các phòng sở XD: KTKH, HĐXD, QH, HTKT, T.Tra XD, VP;*
- *Trung tâm Công báo tỉnh;*
- *Lưu: VT.*

KT. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC

Đã ký

Huỳnh Thanh Cảnh

PHỤ LỤC HƯỚNG DẪN LẬP, ĐIỀU CHỈNH
DỰ TOÁN CHI PHÍ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH TỪ NGÀY 01/01/2013
(Kèm theo Hướng dẫn số 273/SXD-KTKH ngày 05 tháng 03 năm 2013
của Sở Xây Dựng Nghệ An)

STT	Khoản mục chi phí	Cách tính	Ký hiệu
I	CHI PHÍ TRỰC TIẾP		
1	Chi phí vật liệu	$G_{VLDT} + \sum_{i=1}^n Q_i \times CL_{VLi}$	VL
2	Chi phí nhân công	$G_{NCDT} \times K_{NC}$	NC
3	Chi phí máy thi công	$G_{MTC DT} \times K_{MTC} \pm CL_{XD} \pm CL_{DN}$	MTC
4	Chi phí trực tiếp khác	$(VL + NC + MTC) \times \text{tỷ lệ}$	TT
	Chi phí trực tiếp	$VL + NC + MTC + TT$	T
II	CHI PHÍ CHUNG	$T \times \text{tỷ lệ}$ hoặc $NC \times K_C^{NC}$	C
III	THU NHẬP CHỊU THUẾ TÍNH TRƯỚC	$(T+C) \times \text{tỷ lệ}$	TL
	Chi phí xây dựng trước thuế	$(T+C+TL)$	$G_{XD TT}$
IV	THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG	$G_{BS} \times T^{GTGT-XD}$	GTGT
	Chi phí xây dựng sau thuế	$G_{XD TT} + GTGT$	$G_{XD ST}$

Trong đó:

1. Chi phí trực tiếp:

G_{VLDT} : Là chi phí vật liệu của khối lượng xây lắp trong dự toán gói thầu thực hiện từ ngày 01/01/2013 trở về sau tính theo Đơn giá xây dựng công trình do UBND tỉnh Nghệ An công bố theo quy định tại Hướng dẫn này.

Q_i là khối lượng của loại vật liệu thứ i trong khối lượng xây lắp từ ngày 01/01/2013 cần được tính bù trừ chênh lệch giá.

CL_{VLi} là chênh lệch giá của loại vật liệu thứ i tại thời điểm điều chỉnh từ sau ngày 01/01/2013 so với giá vật liệu xây dựng trong hợp đồng hoặc trong dự toán gói thầu (chỉ áp dụng đối với các gói thầu được điều chỉnh giá).

Giá vật liệu xây dựng tại thời điểm điều chỉnh được xác định theo giá vật liệu xây dựng do Liên sở Xây dựng - Tài chính công bố (từ quý I/2013 trở về sau).

G_{NCDT} : Là chi phí nhân công của khối lượng xây lắp trong dự toán gói thầu thực hiện từ ngày 01/01/2013 trở về sau tính theo Đơn giá xây dựng công trình do UBND tỉnh Nghệ An công bố theo quy định tại Hướng dẫn này.

G_{MTCDT} : Là chi phí máy thi công của khối lượng xây lắp trong dự toán gói thầu thực hiện từ ngày 01/01/2013 trở về sau tính theo Đơn giá xây dựng công trình do UBND tỉnh Nghệ An công bố theo quy định tại Hướng dẫn này.

K_{NC} : là hệ số điều chỉnh chi phí nhân công theo vùng quy định.

K_{MTC} : Là hệ số điều chỉnh chi phí máy thi công theo vùng quy định.

CL_{XD} : là chi phí xăng, dầu chênh lệch (từ 01/01/2013 trở đi) được tính bù hoặc trừ trực tiếp so với giá gốc trong đơn giá.

$CL_{\text{ĐN}}$: là chi phí điện năng chênh lệch (từ 01/01/2013 trở đi) được tính bù hoặc trừ trực tiếp so với giá gốc trong đơn giá.

2. Các chi phí khác.

NC là chi phí nhân công trong khoản mục chi phí trực tiếp sau khi đã điều chỉnh.

K_C^{NC} là tỷ trọng chi phí chung tính trên chi phí nhân công đối với công tác xây lắp tính chi phí chung trên chi phí nhân công.

G_{BS} là chi phí xây dựng trước thuế bổ sung do điều chỉnh chi phí vật liệu, chi phí nhân công, chi phí máy thi công theo quy định tại Hướng dẫn này đối với khối lượng xây lắp trong dự toán gói thầu thực hiện từ ngày 01/01/2013 trở về sau so với hợp đồng hoặc dự toán gói thầu.

Mức tỷ lệ chi phí chung, thu nhập chịu thuế tính trước là mức của hợp đồng, gói thầu, dự toán theo quy định.

Thuế giá trị gia tăng theo qui định của Nhà nước ./.